

Biểu mẫu 18

*Kèm theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2021 - 2022
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH NGÔN NGỮ PHÁP – BIÊN PHIÊN DỊCH

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần giúp cho người học có kiến thức cơ bản như sau: - Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. - Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. - Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3	Học kỳ 1	Tự luận
2	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.			
3	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lô cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp người học sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này	3	Học kỳ 1	Thực hành
4	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
5	Nghe – Nói 1	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp nghe-nói cơ bản để xử lý thông tin trong một tài liệu nghe khoảng 1 phút, trình bày nói ngắn gọn và giao tiếp ở mức độ đơn giản khoảng 3 phút. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 1	Tự luận, Vấn đáp
6	Đọc – Viết 1	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc-viết cơ bản để xử lý thông tin trong một văn bản ngắn khoảng 100-150 từ và viết một văn bản khoảng 60 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 1	Tự luận
7	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	1	Học kỳ 1	Tự luận, trắc nghiệm
8	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần giúp người học có những tri thức cơ bản, cốt lõi và mở rộng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay; những vấn đề kinh tế chính trị cơ bản và mới của kinh	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cách mạng công nghiệp và hội nhập quốc tế.			
9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học hiểu biết về những vấn đề lí luận trong chủ nghĩa xã hội khoa học, đồng thời, học phần cũng giúp người học nắm bắt những kiến thức thực tiễn ở Việt Nam có liên quan đến những vấn đề lí luận trên.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp sinh viên phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lí các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4	Học kỳ 2	Tự luận
11	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
12	Nghe – Nói 2	Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 2	Tự luận, Vấn đáp
13	Đọc – Viết 2	Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	2	Học kỳ 2	Tự luận
14	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tiếng Pháp	Học phần giúp người học có lý luận về nghiên cứu khoa học và kiến thức ban đầu về nghiên cứu.	2	Học kỳ 2	Tiểu luận
15	Tiếng Việt chuyên ngành tiếng Pháp Biên phiên dịch	Học phần giúp người học có kiến thức về ngôn ngữ học, củng cố và phát triển các kỹ năng thực hành tiếng Việt.	2	Học kỳ 2	Tự luận, Trắc nghiệm
16	Kỹ năng quản lý thời gian và giải quyết vấn đề	Học phần giúp người học hiểu biết về các mô hình quản lý thời gian và các mô hình giải quyết vấn đề hiệu quả như: tứ đồ thời gian, mô hình PHA, mô hình KANPAN, mô hình năm bước xử lý vấn đề... Trên cơ sở đó, giúp người học vận dụng vào thực tiễn công tác nhằm sử dụng thời gian một cách hiệu quả, sắp xếp công việc khoa học và có kỹ năng xử lý các vấn đề, tháo gỡ các bế tắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, tự luận, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
17	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
18	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Kiểm tra thực hành
19	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần này giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1	3	Học kỳ 3	Tự luận
20	Nghe – Nói 3	Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp cận bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận, Vấn đáp
21	Đọc – Viết 3	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc-viết cơ bản để xử lý thông tin trong một văn bản khoảng 250-300 từ, thuộc thể loại thông tin giải thích và viết một văn bản khoảng 150 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp cận bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	2	Học kỳ 3	Tự luận
22	Ngữ âm tiếng Pháp	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về ngữ âm và âm vị học tiếng Pháp để người học phát âm đúng (từ, câu) và phát triển kỹ năng nghe-nói và đọc trôi chảy bằng tiếng Pháp trong các tình huống giao tiếp.	2	Học kỳ 3	Tự luận
23	Ngữ pháp tiếng Pháp 1	Học phần giúp người học có các kiến thức cơ bản về ngữ pháp tiếng Pháp và vận dụng được kiến thức đó để phân tích các hiện tượng ngôn ngữ, đối chiếu so sánh với tiếng Việt, đồng thời để áp dụng trong các hoạt động giao tiếp và nghề nghiệp	2	Học kỳ 3	Tự luận
24	Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền	Học phần giúp người học có kiến thức trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.	2	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	thông chuyên ngành Biên phiên dịch				
25	Kỹ năng quản lý cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn hiệu quả	Học phần giúp người học hiểu biết về các kỹ thuật quản lý cảm xúc và tiết chế sự biểu hiện cảm xúc sao cho phù hợp trong quá trình làm việc; mô hình các bước xử lý mâu thuẫn hiệu quả và các kỹ thuật thực hiện tương ứng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để quản lý cảm xúc của bản thân trong những mối quan hệ và các tình huống giao tiếp khác nhau phù hợp, giải quyết hiệu quả những mâu thuẫn có thể xảy ra với các đối tượng có liên quan trong quá trình công tác của người giáo viên.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc Tiểu luận
26	Ngữ pháp tiếng Pháp 2	Học phần giúp người học có các kiến thức chuyên sâu về ngữ pháp và cú pháp của mệnh đề phụ trong tiếng Pháp để vận dụng vào các hoạt động giao tiếp và nghề nghiệp.	2	Học kỳ 4	Tự luận
27	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần này giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận
28	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018)	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
29	Nghe – Nói 4	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp nghe-nói để nắm được phần lớn các thông tin chính trong tài liệu dài 2,5-3 phút, đề cập đến các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày; và thuyết trình khoảng 3 phút và trao đổi với người nghe khoảng 4 phút. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận, Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
30	Đọc – Viết 4	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc-viết phù hợp để xử lý thông tin trong một văn bản khoảng 400 từ, thuộc thể loại thông tin giải thích và viết một văn bản khoảng 180 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận
31	Từ vựng	Học phần giúp người học có kiến thức về từ vựng học tiếng Pháp.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc Tiểu luận
32	Ngôn ngữ học đối chiếu Pháp – Việt	Học phần giúp người học có kiến thức về ngôn ngữ học và so sánh hai hệ thống ngôn ngữ Pháp-Việt.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc Tiểu luận
33	Thông tin thời sự 1	Học phần giúp người học biết tiếp cận các vấn đề thời sự, phân tích và tổng hợp kiến thức về một vấn đề thời sự ở VN và trên thế giới.	2	Học kỳ 4	Thuyết trình
34	Khái niệm Kinh tế cơ bản	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về kinh tế.	2	Học kỳ 4	Tự luận
35	Nguyên tắc dịch thuật	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lý thuyết dịch thuật.	2	Học kỳ 4	Tự luận
36	Thực hành dịch viết 1	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về biên dịch và các thủ pháp dịch thuật.	2	Học kỳ 4	Tự luận
37	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Học phần giúp người học có kiến thức cần có của một hướng dẫn viên.	2	Học kỳ 4	Vấn đáp
38	Nghe – Nói 5	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp nghe-nói để có thể: - nắm được phần lớn các thông tin chính trong tài liệu dài 3,5-4 phút, đề cập đến các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày; - tham gia các buổi thảo luận, trình bày/ bảo vệ ý kiến và quan điểm của bản thân về các hiện tượng xã hội bằng các lập luận chặt chẽ khoảng 7 phút và trao đổi với người nghe khoảng 5-7 phút. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp cận bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 5	Tự luận, Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
39	Đọc – Viết 5	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc-viết phù hợp để phân tích thông tin trong một văn bản khoảng 500 từ, thuộc thể loại nghị luận và viết một văn bản khoảng 200 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp cận bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận
40	Thực tập nghề nghiệp BPD 1	Học phần giúp người học có kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho nghề biên dịch.	2	Học kỳ 5	Thực hành
41	Thông tin thời sự 2	Học phần giúp người học biết phân tích và tổng hợp kiến thức về một vấn đề thời sự, biết làm một điểm báo.	2	Học kỳ 5	Thuyết trình
42	Soạn thuật ngữ chuyên ngành	Học phần giúp người học rèn luyện kỹ năng tra cứu thông tin từ nhiều tài liệu.	2	Học kỳ 5	Tiểu luận
43	Khái niệm Luật cơ bản	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về luật và hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận
44	Thực hành dịch viết 2	Học phần giúp người học biên dịch được các tài liệu phổ thông, từ tiếng Pháp sang tiếng Việt và ngược lại.	2	Học kỳ 5	Tự luận
45	Thực hành dịch nói	Học phần giúp người học rèn luyện các kỹ thuật phiên dịch cơ bản Pháp-Việt và Việt-Pháp.	4	Học kỳ 5	Vấn đáp
46	Nghe – Nói 6	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp nghe nói để có thể: - nắm được phần lớn các thông tin chính trong tài liệu dài khoảng 4,5-5 phút, đề cập đến các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày; - tham gia các buổi thảo luận, trình bày/ bảo vệ ý kiến và quan điểm của bản thân về các hiện tượng xã hội bằng các lập luận chặt chẽ trong 8 phút và trao đổi với người nghe khoảng 10 phút. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 6	Tự luận, Vấn đáp
47	Đọc – Viết 6	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc viết nâng cao phù hợp để phân tích thông tin trong một văn bản	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		khoảng 600 từ, thuộc thể loại nghị luận và viết một văn bản tóm tắt/ nghị luận khoảng 250 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.			
48	Văn học Pháp	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về các giai đoạn phát triển của văn học Pháp.	2	Học kỳ 6	Tự luận
49	Văn hóa Pháp	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử, chính trị và văn hóa của nước Pháp và cộng đồng Pháp ngữ.	2	Học kỳ 6	Tự luận
50	Biên dịch chuyên ngành 1	Học phần giúp người học biên dịch được các tài liệu chuyên ngành, từ tiếng Pháp sang tiếng Việt và ngược lại.	2	Học kỳ 6	Tự luận
51	Phiên dịch tiếp xúc	Học phần giúp người học rèn luyện các kỹ thuật phiên dịch tiếp xúc Pháp-Việt và Việt-Pháp.	4	Học kỳ 6	Vấn đáp
52	Ngữ pháp văn bản	Học phần giúp người học nhận biết được các thể loại văn bản và biết cách phân tích một văn bản.	2	Học kỳ 6	Tự luận
53	Thông tin thời sự 3	Học phần giúp người học biết phân tích, tổng hợp và trình bày một vấn đề thời sự, biết làm một điểm báo.	2	Học kỳ 6	Thuyết trình
54	Xây dựng kỹ năng hội nhập nghề nghiệp	Học phần giúp người học biết được các yêu cầu của nhà tuyển dụng và nhận thức được năng lực của bản thân.	2	Học kỳ 6	Vấn đáp, Tiểu luận
55	Marketing du lịch	Học phần giúp người học có kiến thức tổng quan về marketing trong lĩnh vực du lịch.	3	Học kỳ 6	Tự luận
56	Nghe – Nói 7	Học phần cung cấp cho người học kiến thức văn hóa-xã hội và phương pháp nghe-nói nâng cao phù hợp để tổng hợp thông tin được đề cập trong một trích đoạn chương trình truyền hình hoặc truyền thanh Pháp, và trình bày luận điểm cá nhân về vấn đề xã hội một cách mạch lạc và thuyết phục. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kỳ 7	Tự luận, Vấn đáp
57	Đọc – Viết 7	Học phần cung cấp cho người học kiến thức từ vựng-ngữ pháp và phương pháp đọc-viết nâng cao phù hợp để phân tích thông tin trong một văn bản khoảng 700-800 từ, thuộc thể loại nghị luận và viết một văn bản tổng hợp từ	3	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		2-3 tài liệu, dài khoảng 240 từ hoặc một văn bản nghị luận dài khoảng 300 từ. Học xong học phần, người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.			
58	Biên dịch chuyên ngành 2	Học phần giúp người học biên dịch được các tài liệu chuyên ngành, từ tiếng Pháp sang tiếng Việt và ngược lại.	2	Học kỳ 7	Tự luận
59	Tiếng Pháp nâng cao BPD	Học phần giúp người học đạt trình độ tiếng Pháp bậc 5 theo KNLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 7	Vấn đáp
60	Văn hóa đối chiếu Pháp – Việt	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về văn hóa ứng xử và giao tiếp của người VN, người Pháp và xã hội phương Tây.	2	Học kỳ 7	Tự luận
61	Xây dựng kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp	Học phần giúp người học có kiến thức về lĩnh vực giao tiếp nghề nghiệp.	2	Học kỳ 7	Tự luận
62	Phiên dịch hội nghị	Học phần giúp người học có kiến thức trong lĩnh vực phiên dịch hội nghị.	3	Học kỳ 7	Vấn đáp
63	Dịch văn học	Học phần giúp người học biết các kiến thức cơ bản về dịch thuật văn học.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận
64	Sản phẩm nghiên cứu	Người học thực hiện một sản phẩm nghiên cứu theo quy định của Khoa.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận
65	Thực tập nghề nghiệp BPD 2	Học phần giúp người học rèn luyện các kỹ năng của nghề biên phiên dịch	6	Học kỳ 8	Thực hành
66	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng			
67	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, TỰ LUẬN
68	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành
69	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, TỰ LUẬN

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Nghiên cứu các khó khăn của sinh viên trong quá trình thực hành dịch nối tiếp.	Nguyễn Hoàng Linh	TS. Hạ Thị Mai Hương

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn